

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2022/HSST**.

Ngày: 14/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Thanh Duy, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*

Bà Đặng Văn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/HSST- QĐXX ngày 12 tháng 8 năm 2021 và các thông báo thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

**Nguyễn Xuân T**, sinh ngày 01/3/1988 tại Hà Nội.

- Nơi cư trú: Đội 4, thôn Tế Tiêu, thị trấn Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Chỗ ở hiện nay: khu phố P, thị trấn P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Tôn giáo: Không

- Trình độ học vấn: Lớp 9/12

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1955 (chết), con bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1962 (còn sống)

- Bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm 1989), có 02 con con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2014.

- Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 02 người con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/4/2021; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

( bị cáo có mặt ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào lúc 07 giờ 50 phút ngày 06/4/2021, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS biển số 60Y2-8444 đi từ phòng trọ tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch đến khu vực chợ Bắc thuộc ấp Trầu, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch gặp một đối tượng tên thường gọi “anh Hai” (chưa rõ nhân thân) để mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cất giấu ma túy trong người rồi điều khiển xe mô tô quay về phòng trọ. Đến 08 giờ 15 phút, khi T đang đi trên đường Hùng Vương thuộc khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch thì bị Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Nhơn Trạch ra hiệu lệnh dừng xe do không đội mũ bảo hiểm. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra và phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Xuân T có 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá của T cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Công an huyện Nhơn Trạch đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền. (Bút lục 13-14)

- Căn cứ Kết luận giám định số: 708/KLGD-PC09 ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,27015 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,25128 gam. (Bút lục 24)

- Tang vật tạm giữ:

01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;

01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh;

01 xe mô tô hiệu Wave RS biển số 60Y2-8444.

Tại bản cáo trạng số 123/CT.VKS-HS ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị :

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 ( sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Nguyễn Xuân T không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 08 giờ 15 phút ngày 06 tháng 4 năm 2021, Nguyễn Xuân T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,27015 gam ma túy, loại Methamphetamine tại khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nhơn Trạch phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm tù. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt .

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng; cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có cha ruột là bệnh binh, là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,25128 gam được niêm phong số: 708/KLGD-PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật phạm tội.

- Trả lại cho bị can Nguyễn Xuân T 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh do không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60Y2-8444, do chưa làm rõ được nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên “anh Hai” đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân T, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) năm 04(bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,25128 gam được niêm phong số: 708/KLGD-PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật phạm tội.

- Trả lại cho bị can Nguyễn Xuân T 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh do không liên quan đến vụ án.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch ).

Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Oanh**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Thái Minh Trí – Hoài Đức Huệ**

**Đặng Đình Hiền**





**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Điệp – Hoài Đức Huệ**

**Dặng Đình Hiền**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Điệp – Trần Thanh Phương**

**Đặng Đình Hiền**







